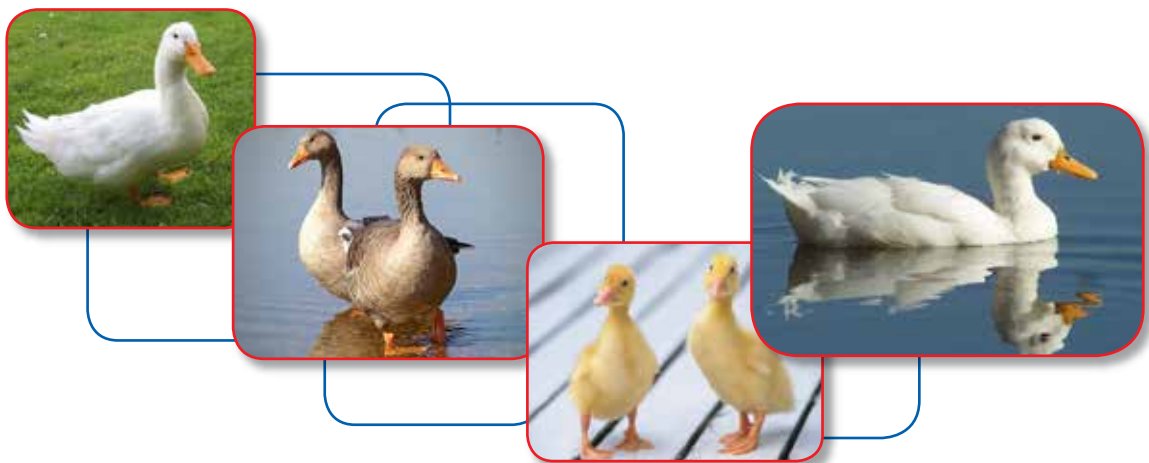


QUY TRÌNH SỬ DỤNG THUỐC ANOVA TRONG CHĂN NUÔI VỊT





BSTY. Trần Phước Kim Hùng
mobile: 0919906246

TS. Nguyễn Như Phô
mobile: 0908032133

BSTY. Trương Nguyễn Huy Cường
mobile: 0908314188

**Bộ phận tư vấn kỹ thuật: 18001536 hoặc 1800577709
(miễn phí cuộc gọi)**



Chứng Chỉ WHO- GMP
cho tất cả dây chuyền sản phẩm



Chứng Chỉ
ISO - IEC 17025



Chứng Chỉ Hàng Việt Nam
Chất Lượng Cao 2014



CÔNG TY LIÊN DOANH TNHH ANOVA

Số 36 Đại Lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore,
Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: (0650) 3.782.770 - Fax: (0650) 3.782.700

E.mail: info@anova.com.vn - Website : <http://www.anova.com.vn>

CHƯƠNG TRÌNH SỬ DỤNG THUỐC ANOVA CHO VỊT

Biên soạn: TS. Nguyễn Như Pho

I. VỊT THỊT

GIẢI ĐOẠN TUỔI	CHỈ ĐỊNH	THUỐC SỬ DỤNG	LIỀU DÙNG	THỜI GIAN DÙNG THUỐC
1-20 ngày tuổi	Viêm rốn	Chọn một trong các loại thuốc sau: - NOVA-FLOX 20% - NOVA ENROVIT - NOVA-METOGEN - NOVA-FLUM 500 - NOVA-AMPICOL	- 1ml/2 Lit nước - 4g/ kg thức ăn - 1g/2 Lit hoặc 1g/ kg thức ăn - 1g/ Lit nước - 1 g/ lít hoặc 2g/ kg thức ăn	Dùng liên tục từ 1 ngày đến 10 ngày tuổi
	Viêm ruột tiêu chảy do E.Coli, Salmonella và các loại vi khuẩn đường ruột khác.	Chọn một trong các loại thuốc sau: - NOVA-MYCOPLASMA - NOVA-TILMICOSIN 250 - NOVA-LINCODOX - NOVA-COLDOX	- 1g/ Lit nước hoặc 2g/kg thức ăn - 3-4 ml/ 100kg thể trọng - 1g/ Lit nước hoặc 2g/kg thức ăn - 1g/ 2 Lit nước	Dùng liên tục từ ngày 14-20
	Viêm xoang mũi truyền nhiễm, viêm đường hô hấp do vi trùng; Mycoplasma	Chọn một trong các loại thuốc sau: - NOVA-MYCOPLASMA - NOVA-TILMICOSIN 250 - NOVA-LINCODOX - NOVA-COLDOX	- 1g/ Lit nước hoặc 2g/kg thức ăn - 3-4 ml/ 100kg thể trọng - 1g/ Lit nước hoặc 2g/kg thức ăn - 1g/ 2 Lit nước	Dùng liên tục từ ngày 14-20
	Tăng sức đề kháng, chống stress	- NOVA-TROLYTES kết hợp với - NOVA-C PLUS - NOVA-VITA PLUS	- 5g/4 lít nước - 1g/Lit nước uống - 1g/ 2Lit	Dùng liên tục từ 1- 20 ngày
	Bổ sung men tiêu hóa tốt thức ăn	- NOVA-BACTIC	- 1,5g/ lít nước hoặc 3kg/ tấn thức ăn	Dùng liên tục từ 1- 20 ngày
21 ngày tuổi đến khi xuất thịt	Phòng ngừa các bệnh thiếu vitamin, vi khoáng, kích thích tăng trưởng.	- NOVA-MIX 6	- 1kg/400kg thức ăn	Cho ăn liên tục từ ngày 1 đến ngày 20
	Phòng ngừa bệnh tụ huyết trùng, các trường hợp nhiễm trùng đường tiêu hóa, hô hấp do vi trùng G(+), G(-) và Mycoplasma.	Chọn một trong các loại thuốc sau: - NOVA-DOXFLOX - NOVA-TILMICOSIN 250 - NOVA-CRD STOP	0,5ml/10-15kg thể trọng - 3-4 ml/ 100kg thể trọng - 1,5g/lit hoặc 3g/kg thức ăn	Mỗi tuần dùng 2-3 ngày
	Tẩy giun	- NOVA-LEVASOL	- 1g/5kg thể trọng hoặc trộn 4g/kg thức ăn	Xổ một liều duy nhất trong giai đoạn 30-35 ngày tuổi
	Tăng sức đề kháng, chống stress	NOVA-TROLYTE hoặc ELEC-C hoặc NOVA-C PLUS hoặc NOVA-C COMPLEX	- 5 g/ 4 Lit - 1 g/lit - 1g/ Lit - 1g/ 2 Lit	Mỗi tuần dùng 2 ngày
Phòng chống các bệnh thiếu Vitamin, vi khoáng, kích thích tăng trọng	NOVAMIX 8	- 1kg/ 400kg thức ăn - 1kg/500 – 1 tấn thức ăn	Dùng liên tục đến khi xuất thịt	

II. VỊT ĐẼ TRỨNG

GIẢI ĐOẠN TUỔI	CHỈ ĐỊNH	THUỐC SỬ DỤNG	LIỀU DÙNG	THỜI GIAN DÙNG THUỐC
Từ 1-20 ngày tuổi	Sử dụng chương trình phòng bệnh tương tự vịt nuôi thịt			
Từ 21 đến 80 ngày tuổi	Sử dụng chương trình phòng bệnh tương tự vịt nuôi thịt thay thế NOVAMIX 8 bằng NOVAMIX 9			
Từ 80 ngày tuổi đến giai đoạn sắp đẻ trứng	Phòng ngừa bệnh tụ huyết trùng, thương hàn, các bệnh nhiễm trùng đường tiêu hóa, hô hấp do vi trùng và Mycoplasma	Chọn một trong các loại thuốc sau đây: - NOVA-AMOXICOL - NOVA-DOXFLOX - NOVA-LINCODOX - NOVA-TILMICOSIN 250	- 1g/ 20kg thể trọng - 0,5ml/10 - 15kg thể trọng - 4g/kg thức ăn - 3-4 ml/100kg thể trọng	Mỗi 2 tuần dùng 1 đợt thuốc 5 ngày
	Tẩy giun	- NOVA-LEVASOL	- 1g/5kg thể trọng hoặc trộn 4g/kg thức ăn	Mỗi tháng tẩy 1 lần
	Tăng sức đề kháng	- NOVA-C PLUS - NOVA-VITA PLUS - NOVA-GLUCOVIT KC - NOVA-AMIVIT	- 2g/ kg thức ăn - 1,5g/ kg thức ăn - 4g/kg thức ăn - 1kg/ 1 tấn thức ăn	Mỗi 2 tuần dùng 1 đợt 3-4 ngày
	Phòng chống các bệnh thiếu Vitamin, vi khoáng	- NOVAMIX 9	- 1kg/400kg thức ăn	Dùng liên tục
Giai đoạn đẻ trứng	Phòng các bệnh tụ huyết trùng, thương hàn, sưng phù đầu, các trường hợp nhiễm trùng hô hấp, tiêu hóa.	Chọn một trong các loại thuốc sau: - NOVA-DOXFLOX - NOVA-TILMICOSIN 250 - NOVA-ANTI CRD	- 0,5ml/10 – 15kg thể trọng - 3 - 4 ml/ 100kg thể trọng - 3g/ kg thức ăn	Dùng liên tục 5 ngày, nghỉ 15-20 ngày
	Kích thích đẻ trứng tăng tỷ lệ ấp nở	- NOVA-TETRA EGG hoặc - NOVA-HEPAVIT	- 1g/kg thức ăn - 1ml/ lít nước uống	Dùng liên tục
	Bổ sung men tiêu hóa tốt thức ăn	- NOVA-BACTIC	- 3kg/ tấn thức ăn	Dùng liên tục
	Phòng ngừa các bệnh thiếu Vitamin, vi khoáng	- NOVAMIX 9	- 1kg/400kg thức ăn	Dùng liên tục
	Tăng sức đề kháng	- NOVA-C PLUS - NOVA-VITA PLUS	- 2g/ kg thức ăn - 1,5g/ kg thức ăn	Dùng khi thời tiết thay đổi, lúc tiêm phòng hoặc định kỳ mỗi tháng 2 đợt, mỗi đợt 3-4 ngày

CHƯƠNG TRÌNH VACCIN THAM KHẢO CHO VỊT

I. VỊT NUÔI THỊT

Giai đoạn tuổi	Phòng bệnh	Đường cấp thuốc
3 ngày	Dịch tả vịt (lần 1)	Tiêm da cổ
15 ngày	Cúm gia cầm (lần 1)	Tiêm da cổ
21 ngày	Dịch tả vịt (lần 2)	Tiêm da cổ
40 ngày	Cúm gia cầm (lần 2)	Tiêm da cổ

II. VỊT ĐẼ TRỨNG

Giai đoạn tuổi	Phòng bệnh	Đường cấp thuốc
Từ 1 - 45 ngày tuổi	Sử dụng Vaccin tương tự như vịt nuôi thịt	
9 tuần	Viêm gan do virus (vịt đẻ trứng giống)	Tiêm dưới da hay tiêm bắp
10 tuần	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ
5 tháng	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ
5,5 tháng	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ
Giai đoạn đẻ	Dịch tả vịt	Mỗi 6 tháng tiêm 1 lần
	Viêm gan do virus (vịt đẻ trứng giống)	
	Cúm gia cầm	